• Dòng thứ i trong số K-1 dòng tiếp theo, $1 \le i \le K-1$, chứa ba số nguyên p_{i+1} , a_{i+1} , b_{i+1} tương ứng là độ khó/dễ tính, địa điểm xuất phát và địa điểm kết thúc đường đi tập của người bạn có chi số i+1, trong đó p_{i+1} bằng 0 nghĩa là khó tính và bằng 1 nếu dễ tính.

Các số trên cùng một dòng cách nhau bởi dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản WORKOUT.OUT một số nguyên duy nhất là giá trị lớn nhất của S.

- Có 20% số lượng test ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn điều kiện: K = 2, a₁ = a₂;
- 20% số lượng test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn điều kiện: $N \le 100$, K = 2;
- 30% số lượng test khác ứng với 30% số điểm của bài thỏa mãn điều kiện: K = 2;
- 20% số lượng test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn điều kiện: toàn bộ K 1 người ban là khó tính;
- 10% số lượng test còn lại ứng với 10% số điểm của bài thỏa mãn điều kiện: số người bạn để tính không quá 5.

Ví du:

WORKOUT.INP WORKOUT.OUT			WORKOUT.OUT	Giải thích
7 2 2 4 4 1	8 1 4 3 5	4 2	3	Người thứ 3 xuất phát trước giờ dự kiến 3 đơn vị thời gian. Những người còn lại xuất phát đúng giờ dự kiến.
7 1 0 1	6 4 3	2 8 8 2 6 2		Dường đi của người 1 Dường đi của người 2 Dường đi của người 3 Dường đi của người 4

Bài 3. Số siêu đối xứng (6 điểm)

Một dãy các chữ số từ 0 đến 9 được gọi là dãy đối xứng nếu như đọc từ trái sang phải hay từ phải sang trái đều thu được kết quả giống nhau. Ví dụ như dãy rỗng và hai dãy 010, 0110 là các dãy đối xứng, còn các dãy 123, 4449 không phải là dãy đối xứng.

Với dãy S độ dài k, các kí tự được đánh số từ 1 đến k. Kí hiệu một dãy con của S gồm các kí tư liên tiếp từ vị trí a đến vị trí b là S(a, b) (giả thiết nếu a > b thì S(a, b) là dãy rỗng), dãy S được định nghĩa là dãy siêu đối xứng nếu đồng thời thòa mãn các điều kiện sau:

- S(1, k) là dãy đối xứng;
- S(1, \(\bar{k}/2 \) là dãy đối xứng, trong đó kí hiệu \(\bar{x} \) là số nguyên lớn nhất không vượt quá x;
- $S(k \lfloor k/2 \rfloor + 1, k)$ là dãy đối xứng.